



BAN KIỂM SOÁT
Số 01/BC-BKS

Hà Nội, Ngày 13 tháng 4 năm 2016

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

Kính trình: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phân lân Nung cháy Văn Điền được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/04/2015;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân nung cháy Văn Điền;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động và Báo cáo tài chính năm 2015 do Ban Tổng giám đốc lập;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán năm 2015 được phát hành bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam ;
- Căn cứ vào kết quả thẩm định Báo cáo tài chính do Ban Kiểm soát thực hiện;

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban Kiểm soát năm 2015, cụ thể như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015

Ban Kiểm soát (BKS) hiện nay có 03 thành viên.

BKS đã họp định kỳ để triển khai các công việc, thực hiện việc phân công nhiệm vụ cụ thể tới các thành viên BKS trên các mặt hoạt động của Công ty, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty và đưa ý kiến của Ban Kiểm soát về các chủ trương, kế hoạch, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính, công bố các thông tin theo quy định, cụ thể:

- Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính năm 2015;
- Kiểm soát việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định;
- Kiểm soát công tác đầu tư xây dựng cơ bản;
- Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Kiểm soát việc phân phối lợi nhuận năm 2014, tạm ứng cổ tức năm 2015 và xây dựng kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2015;

Nội dung chủ yếu các cuộc họp của Ban kiểm soát được tổng hợp theo nhóm nhiệm vụ dưới đây:

1. Kiểm soát công tác tài chính kế toán, Báo cáo tài chính năm 2015

+ Tổ chức công tác kế toán:

- Công ty thực hiện lập và gửi Báo cáo tài chính định kỳ theo quy định của Nhà nước; Chính sách kế toán áp dụng tại Công ty phù hợp với các quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp, Chuẩn mực kế toán Việt Nam, các văn bản hiện hành của Nhà nước;
- Sổ sách kế toán, thống kê đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng quy định của chế độ kế toán thống kê. Định kỳ, Công ty thực hiện kiểm kê tiền mặt, hàng hóa, vật tư, thành phẩm tồn kho, đối chiếu công nợ (phải thu, phải trả) đầy đủ theo quy định, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với NSNN;

+ Báo cáo Tài chính năm 2015:

- BCTC năm 2015 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam, Kiểm toán viên đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC năm 2015 của Công ty;
- Qua Thẩm tra báo cáo, thảo luận trực tiếp với kiểm toán viên và các tài liệu liên quan, BKS nhận thấy: Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài sản, nguồn vốn trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2015, kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ năm 2015, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.
- BKS nhất trí với các số liệu cũng như báo cáo của kiểm toán viên đã nêu trong Báo cáo tài chính năm 2015, số liệu chi tiết do đại diện của Ban Tổng giám đốc báo cáo tại Đại hội.

+ Báo cáo Tài sản - Nguồn vốn đến 31/12/2015; Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015; Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

BÁO CÁO TÀI SẢN - NGUỒN VỐN ĐẾN 31/12/2015

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Tỷ lệ
I. Tài sản ngắn hạn	622.703	604.902	97,1%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	242.112	188.822	78,0%
2. Các khoản phải thu	5.745	47.482	826,5%
3. Hàng tồn kho	319.289	332.291	104,1%
4. Tài sản ngắn hạn khác	45.556	26.305	57,7%
II. Tài sản dài hạn	80.834	112.262	138,9%
1. Tài sản cố định	75.776	107.986	142,5%
TỔNG TÀI SẢN	703.537	717.164	101,9%

Chi tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Tỷ lệ
I. Nợ phải trả	246.716	248.527	100,7%
1. Nợ ngắn hạn	246.716	248.527	100,7%
II. Vốn chủ sở hữu	456.821	468.637	102,6%
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	289.735	289.735	100,0%
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	105.291	81.348	77,2%
TỔNG NGUỒN VỐN	703.537	717.164	101,9%

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015

Đơn vị: triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2014	KH năm 2015	Năm 2015	Năm 2015/2014	TH 2015/KH
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp Dịch vụ	929.122		956.801	103,0%	
2. Giá vốn hàng bán	713.894		722.029	101,1%	
3. Doanh thu hoạt động tài chính	16.954		11.031	65,1%	
5. Chi phí bán hàng	122.076		142.126	116,4%	
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.223		20.055	104,3%	
7. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	109.245	80.000	83.577	76,5%	104,5%
8. Lợi nhuận sau thuế TNDN	85.211		65.183	76,5%	

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

STT	Chi tiêu	Năm 2014	Năm 2015
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	2,52	2,43
	TSLĐ/Nợ ngắn hạn		
	+ Hệ số thanh toán nhanh	1,23	1,10
	TSLĐ - Hàng tồn kho		
	Nợ ngắn hạn		
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
	+ Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,35	0,35
	+ Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,54	0,53
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
	+ Vòng quay hàng tồn kho		
	Giá vốn hàng bán		
	Hàng tồn kho bình quân	2,24	2,17
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,32	1,33
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,09	0,07
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,19	0,14

STT	Chi tiêu	Năm 2014	Năm 2015
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,12	0,09
	+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,09	0,07

2. Kiểm soát việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định

- Năm 2015, Công ty đã xây dựng và ban hành mới một số quy chế hoạt động đáp ứng yêu cầu quản lý và phù hợp với Điều lệ Công ty, cụ thể:

+ Quy định tiếp công dân ban hành kèm theo QĐ số 67/QĐ-PLVĐ ngày 17/03/2015 của Tổng Giám đốc Công ty;

+ Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc ban hành kèm theo QĐ số 29/QĐ-HĐQT ngày 25/03/2015 của HĐQT Công ty;

+ Quy chế nâng lương nâng bậc ban hành kèm theo QĐ số 31/QĐ-HĐQT ngày 25/03/2015 của HĐQT Công ty

+ Quy chế tuyển dụng, ký hợp đồng lao động ban hành kèm theo QĐ số 30/QĐ-HĐQT ngày 25/03/2015 của HĐQT Công ty

+ Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành kèm theo QĐ số 58/QĐ-HĐQT ngày 10/07/2015 của HĐQT Công ty;

+ Xây dựng và ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương của Công ty kèm theo QĐ số 128/QĐ-PLVĐ ngày 31/12/2015 của HĐQT Công ty.

- Trong năm 2016, Công ty cần tiếp tục xây dựng các quy chế sau để phục vụ công tác quản lý nội bộ là: Quy chế đầu tư và xây dựng, Quy chế quản lý nợ phải thu, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Đồng thời, trong năm 2015 và đầu năm 2016, một loạt văn bản Luật và hướng dẫn Luật như Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp, Nghị định quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng, một số Nghị định quy định cụ thể một số điều của Bộ Luật lao động... được ban hành hoặc có hiệu lực thi hành. Công ty đang tiến hành rà soát các Quy chế, quy định của Công ty để điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung theo đúng quy định mới của Pháp luật.

3. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2015 chủ yếu: Mua sắm thiết bị và cải tạo nhà xưởng phục vụ hoạt động sản xuất; Dự án xây dựng mới Nhà máy sản xuất Phân lân Nung chảy và Phân bón NPK tại Bim Sơn Thanh Hóa; Giải quyết được cơ bản các vấn đề tồn tại của Dự án NPK Thái Bình.

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2015 đều được thực hiện theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Đánh giá công tác đầu tư xây dựng, tình hình sử dụng vốn cho các dự án cụ thể:

+ Công tác mua sắm thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh đúng theo kế hoạch, tổng vốn đầu tư thực hiện thấp hơn so với kế hoạch;

+ Dự án NPK Thái Bình:

Ngày 17/5/2011, HĐQT có Quyết định số 107/NQ-HĐQT tạm dừng thi công xây dựng dự án để kiểm điểm việc thực hiện hợp đồng với nhà thầu xây dựng.

Năm 2013, Đối với dây chuyền thiết bị của dự án đã được chuyển về Công ty lắp đặt để thực hiện dự án tự động hóa dây chuyền NPK và đã đưa vào hoạt động trong năm 2013, một phần vật tư, thiết bị lẻ chuyển thành thiết bị dự phòng;

Đối với gói thầu xây lắp và các gói thầu tư vấn khác (tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng, tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và Tổng dự toán công trình, tư vấn giám sát) Công ty đã thực hiện quyết toán và kiểm toán xong trong năm 2015 và Công trình đã được bàn giao cho Công ty quản lý từ ngày 16/11/2015.

Đối với việc đề nghị giải quyết tiền bồi thường giải phóng mặt bằng của diện tích đất thu hồi của dự án, sau nhiều cuộc họp và có nhiều văn bản làm việc với địa phương, ngày 14/03/2016, UBND huyện Hưng Hà đã ban hành quyết định số 892/QĐ-UBND để phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB cho Công ty với số tiền bồi thường là: 5.061.757.000 đồng. Đến nay, thực tế đã chi trả 4.061.757.000 đồng cho Công ty, số tiền còn lại và phát sinh (nếu có) sẽ được quyết toán sau khi tháo dỡ phần tài sản bồi thường và Công ty bàn giao phần đất bị thu hồi

+ Dự án xây dựng mới Nhà máy sản xuất Phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Bim Sơn Thanh Hóa:

Ngày 08/04/2015, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã phê duyệt dự án “Nhà máy sản xuất phân phân nung chảy Văn Điển tại khu B- Khu Công nghiệp Bim Sơn, Thanh Hóa theo Nghị quyết số 01/NQ- ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông.

Công ty đã thành lập Ban quản lý dự án theo quyết định số 123/QĐ-HĐQT ngày 03/12/2015 để Ban quản lý dự án thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ đầu tư trong việc triển khai dự án đầu tư xây dựng, trên một số lĩnh vực được Công ty ủy quyền.

Hiện nay, dự án đang trong giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán. Đã thiết kế xong phần san nền và thi công hồ đệm, và được Sở Công thương TP Thanh Hóa thẩm định theo văn bản số 165/SCT-MĐT ngày 20/01/2016.

Các gói thầu của Giai đoạn chuẩn bị đầu tư đã được quyết toán, trừ gói thầu “khoan thăm dò và khai thác nước ngầm giai đoạn lập dự án” do khi khoan thăm dò không đủ lưu lượng nước để phục vụ sản xuất nên chưa quyết toán được theo quy định.

So với giấy chứng nhận đầu tư thì thời gian khởi công chậm hơn 02 năm là do trong giai đoạn lập dự án đầu tư: Nhà nước ban hành một loạt các Luật, Nghị định mới, do đó Hồ sơ dự án phải điều chỉnh và làm lại nhiều lần để phù hợp quy định của pháp luật và gói thầu “khoan thăm dò và khai thác nước ngầm” trên khu đất không đạt lưu

lượng nước dẫn đến phải điều chỉnh toàn bộ thiết kế cơ sở để xin cấp phép và sử dụng nước hồ Cánh Chim.

4. Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2015

Năm 2015, HĐQT đã thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, quyết định tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng. BKS được mời tham dự những cuộc họp của Hội đồng quản trị, qua đó Ban kiểm soát nhận thấy:

- Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp: Các Nghị quyết, quyết định và văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.

- Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị đã thể hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông năm 2015, nắm bắt các cơ hội trong năm 2015, chỉ đạo về sản xuất kinh doanh hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

- Phân phối lợi nhuận năm 2014, chi trả cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015 và tạm ứng cổ tức năm 2015 được thực hiện theo đúng quy định.

Ban kiểm soát nhất trí với nội dung đánh giá kết quả thực hiện năm 2015 như báo cáo của Hội đồng quản trị.

5. Kiểm soát các nội dung hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện việc điều hành công ty một cách thống nhất, tập trung, đúng theo chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ; Các quy chế và quy định của Công ty phù hợp với hình thức hoạt động của Công ty cổ phần đã được triển khai và hoạt động.

6. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong các cuộc họp. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc phù hợp với mục tiêu của Hội đồng quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

II. Đánh giá tình hình sản xuất, kinh doanh năm 2016

1. Tình hình thế giới đang diễn biến rất khó lường. Dự báo kinh tế thế giới phục hồi nhẹ và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Liên kết kinh tế khu vực với nhiều Hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới được đẩy mạnh trong xu thế toàn cầu hóa. Thiên tai, dịch bệnh cũng là những nhân tố tiềm ẩn ảnh hưởng đến sự phát triển của kinh tế thế giới.

Trong nước, tình trạng sản xuất phân bón giả, kém chất lượng tràn lan, sự cạnh tranh gay gắt của các đơn vị sản xuất phân bón và đặc biệt ảnh hưởng nghiêm

trọng của tình hình thời tiết: tình trạng khô hạn tại miền Trung, Tây Nguyên và xâm ngập mặn tại Nam Bộ... và nông dân không chú trọng đầu tư phân bón cho sản xuất do nông sản bị rớt giá... dự báo sẽ làm sụt giảm sản lượng tiêu thụ và ảnh hưởng trực tiếp tới doanh thu, lợi nhuận của Công ty.

2. Luật số 71/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Luật về thuế có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2015, mặt hàng phân bón thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Công ty không được hoàn thuế GTGT đầu vào nên giá thành sản xuất sẽ tăng lên.

3. Giữa năm 2016, khởi công xây dựng giai đoạn 1: Dự án Nhà máy sản xuất Phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Bim Sơn Thanh Hóa. Công ty phải thu xếp và bố trí nguồn vốn tự có cho dự án điều này ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu hoạt động tài chính của Công ty.

III. Ban Kiểm soát nhận xét và kiến nghị:

Trong quá trình kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban Kiểm soát chưa phát hiện được sai phạm nào của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc làm phương hại đến quyền lợi của Công ty cũng như của cổ đông. Phát huy kết quả đạt được năm 2015, đồng thời tăng cường tính công khai minh bạch, Ban Kiểm soát đề nghị Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc:

1. Tiếp tục xây dựng, sửa đổi và hoàn thiện các quy chế để phù hợp với hoạt động của Công ty;

2. Tiếp tục cải tiến các biện pháp quản lý để kiểm soát chất lượng sản phẩm, tiết kiệm vật tư. Có các biện pháp tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh, tập trung giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

3. Hoàn thiện, tăng cường nhân lực có tay nghề cao để phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2016 và các năm tiếp theo;

4. Tiếp tục tiến hành thu hồi công nợ phải thu từ lâu đời với Công ty TNHH MTV Cơ khí Hóa chất Hà Bắc;

5. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án Nhà máy sản xuất Phân lân nung chảy và Phân bón NPK Văn Điển tại Bim Sơn Thanh Hóa, khẩn trương giải quyết các tồn tại để quyết toán gói thầu “khoan thăm dò và khai thác nước ngầm giai đoạn lập dự án”; Hoàn thiện nhân sự trình độ chuyên sâu về nghiệp vụ đầu tư cho bộ phận đầu tư của Công ty để thực hiện các nhiệm vụ đầu tư xây dựng năm 2016 và các năm tiếp theo.

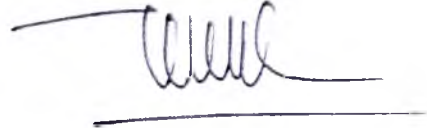
6. Giải quyết dứt điểm các vấn đề còn tồn tại của dự án NPK Thái Bình để bàn giao phần đất bị thu hồi và thu hồi tiền đền bù của dự án. Xây dựng phương hướng khai thác, sử dụng có hiệu quả các công trình của dự án để báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015 và một số đề nghị với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Hội đồng Quản trị;
- Ban Tổng giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: BKS, Thư ký công ty, VT (3b).

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Quốc Cường